

Số: /2024/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua,
khen thưởng năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP; số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số 2306/TTr-SNV ngày 31/10/2024 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại các Văn bản: số 1160/BC-STP ngày 13/6/2024, số 2209/BC-STP ngày 17/10/2024; thực hiện kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp ngày 04/12/2024 (Thông báo số 583/TB-UBND ngày 04/12/2024).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/12/2024 và thay thế Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh; Hiệu trưởng các Trường Đại học, Cao đẳng; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Khối thi đua Ngân hàng, doanh nghiệp và tổ chức hội cấp tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế, HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Cụm, khối thi đua của tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC₂.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Lĩnh

QUY ĐỊNH

Chi tiết một số điều của luật thi đua, khen thưởng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2024/QĐ-UBND ngày / /2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chi tiết các nội dung tại khoản 4, khoản 6 Điều 24; khoản 3 Điều 26; khoản 3 Điều 27; khoản 3 Điều 28; khoản 6 Điều 74; khoản 2 Điều 75; khoản 6 Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng.

2. Những nội dung về công tác thi đua, khen thưởng không nêu tại Quy định này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với tập thể, cá nhân, hộ gia đình trong và ngoài tỉnh Hà Tĩnh có nhiều đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh Hà Tĩnh.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Các Ban của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Trường Chính trị Trần Phú; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương gọi chung là cơ quan cấp tỉnh.

2. Trưởng các Ban của Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Hiệu trưởng Trường Chính trị Trần Phú; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh thuộc bộ, ban, ngành Trung ương gọi tắt là Thủ trưởng các cơ quan cấp tỉnh.

3. Các huyện, thành phố, thị xã gọi tắt là cấp huyện.

4. Các ngân hàng, doanh nghiệp, hợp tác xã gọi tắt là tổ chức kinh tế.

5. Các xã, phường, thị trấn gọi tắt là cấp xã.

6. Đơn vị trực thuộc là đơn vị có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, trực tiếp chịu sự quản lý điều hành của cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện, doanh nghiệp.

7. Đơn vị thành viên là đơn vị tham gia trong Cụm, Khối thi đua.

8. Cá nhân lao động trực tiếp là công nhân, nông dân; chiến sỹ lực lượng vũ trang; công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ phó trưởng phòng cấp huyện và tương đương trở lên; nhân viên, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm vào dịp tổng kết nhiệm vụ công tác cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Được cơ quan, đơn vị, tổ chức có thẩm quyền đánh giá xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua; có tinh thần tự học, tự nghiên cứu về lý luận chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” xét tặng hằng năm vào dịp tổng kết năm cho công nhân, nông dân, người lao động (không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này) đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Áp dụng kỹ thuật tiên bộ trong lao động, sản xuất đạt hiệu quả; tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội được suy tôn, công nhận;

b) Gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

Điều 5. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

1. Đối tượng

a) Tập thể là thành viên cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập.

b) Tập thể tham gia phong trào thi đua chuyên đề do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động.

2. Tiêu chuẩn xét tặng theo cụm, khối thi đua

Tập thể là thành viên cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu cụm thi đua, khối thi đua; tham gia phong trào thi đua thường xuyên thiết thực, hiệu quả;

b) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức đảng (nếu có), các tổ chức đoàn thể được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác; thực hiện tốt các quy định, quy chế của cụm, khối thi đua.

3. Tiêu chuẩn khen thưởng phong trào thi đua chuyên đề

Tập thể tham gia phong trào thi đua chuyên đề do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên có quy định tặng cờ khi tổng kết phong trào phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Tiêu biểu, dẫn đầu phong trào thi đua chuyên đề do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động với các tiêu chuẩn cụ thể đối với từng phong trào do cơ quan thường trực thực hiện phong trào thi đua chuyên đề chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện.

Điều 6. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”

1. Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” như sau:

a) Các phòng, ban, đơn vị và tương đương thuộc và trực thuộc cơ quan cấp tỉnh;

b) Các phòng, ban, trung tâm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và tương đương; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; tập thể cấp xã;

c) Trường học, Trung tâm, Chi cục, Bệnh viện và tương đương; các đơn vị thuộc và trực thuộc như khoa, phòng, trạm, hạt và tương đương;

d) Ban, phòng, phân xưởng và tương đương trực thuộc, các chi nhánh, doanh nghiệp thuộc Tổng công ty tham gia khối thi đua của tỉnh; hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân.

2. Tiêu chuẩn xét tặng Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; được xét tặng hằng năm vào dịp tổng kết nhiệm vụ công tác năm.

Điều 7. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Đối tượng xét tặng Tập thể lao động tiên tiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này.

2. Tiêu chuẩn xét tặng Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; được xét tặng hằng năm vào dịp tổng kết nhiệm vụ công tác năm.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 8. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn thuộc các loại hình khen thưởng sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phát động khi sơ kết, tổng kết hằng năm và giai đoạn; có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét vào dịp sơ kết, tổng các phong trào thi đua do bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương phát động, khi có kế hoạch triển khai của các cơ quan cấp tỉnh.

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức có phạm vi, tầm ảnh hưởng trong toàn tỉnh khi tiến hành sơ kết, tổng kết phong trào thi đua có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên.

c) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của nhiệm kỳ trước vào dịp đại hội nhiệm kỳ mới của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp cấp tỉnh hoặc sơ kết, tổng kết thực hiện theo kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; cá nhân đang công tác có thành tích xuất sắc, có đóng góp tích cực cho sự phát triển của ngành, của tỉnh khi tổ chức kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống là các năm tròn (là năm có chữ số cuối cùng là “0”) của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các huyện, thành phố, thị xã; các doanh nghiệp; các Hội cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

d) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, vượt kế hoạch một nhiệm vụ đặc biệt, quan trọng, đột xuất ngoài chương trình, kế hoạch, do tình giao; có hành động mưu trí, dũng cảm trong đấu tranh, truy bắt tội phạm đặc biệt nguy hiểm, trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án đặc biệt nghiêm trọng; có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống, khắc phục thiên tai, hỏa hoạn, tìm kiếm cứu nạn, rà phá bom mìn, vật liệu nổ; có hành động, nghĩa cử cao đẹp, cứu giúp người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của Nhân dân, được dư luận xã hội hoan nghênh, có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong toàn tỉnh.

Đoạt giải trong các kỳ thi, hội thi, hội diễn quốc tế, khu vực (trừ trường hợp đã được cấp Nhà nước khen thưởng hoặc bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương tặng bằng khen); đoạt giải nhất, nhì (hoặc tương đương) tại các cuộc thi cấp quốc gia; Giáo viên giỏi toàn quốc, Giảng viên giỏi toàn quốc, Báo cáo viên giỏi toàn quốc (trừ trường hợp đã được cấp Nhà nước khen thưởng hoặc bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương tặng bằng khen); Vận động viên đoạt huy chương tại các giải vô địch quốc gia.

Huấn luyện viên, Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện vận động viên, học sinh đoạt giải quốc tế, giải nhất (giải A, huy chương vàng), nhì (giải B, huy chương bạc) khu vực, giải nhất quốc gia; trong năm có 03 vận động viên, học sinh trở lên đoạt giải nhì (giải B, huy chương Bạc) trong các kỳ thi, hội thi, hội diễn cấp quốc gia và đoạt giải trong các kỳ thi khu vực.

Trong trường hợp cá nhân đoạt giải cao ở nhiều nội dung, Huấn luyện viên, Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện vận động viên, diễn viên, học sinh, đội tuyển đoạt giải trong một kỳ thi, hội thi, hội diễn thì chỉ được xét khen thưởng cho thành tích cao nhất.

đ) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

Cá nhân có phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

Cá nhân ngoài tỉnh có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh.

Cá nhân có đóng góp bằng tiền, hiện vật, công sức phục vụ các chương trình, mục tiêu trọng điểm, phong trào từ thiện xã hội trên địa bàn tỉnh có trị giá từ 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) trở lên cho 01 dự án, công trình hoặc 01 lần tài trợ, không vì mục đích vụ lợi cá nhân được cấp có thẩm quyền công nhận.

e) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

g) Tặng cho công nhân, nông dân, người lao động chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

Công nhân, nông dân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn cấp xã hoặc trong cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp.

Công nhân có sáng kiến mang lại lợi ích, có phạm vi ảnh hưởng trong ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và có đóng góp tích cực trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả, được nhân rộng và ổn định từ 02 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân khác xóa đói, giảm nghèo, tạo việc làm thường xuyên cho 05 lao động trở lên có thu nhập ổn định.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và đạt một trong các tiêu chuẩn thuộc các loại hình khen thưởng sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

Tập thể có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phát động khi sơ kết, tổng kết hằng năm và giai đoạn; có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét vào dịp sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua do bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương phát động, khi có kế hoạch triển khai của các cơ quan cấp tỉnh; tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện chính sách thuế hằng năm.

Tập thể thuộc các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức có phạm vi, tầm ảnh hưởng trong toàn tỉnh khi tiến hành sơ kết, tổng kết phong trào thi đua có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên.

Tập thể không thuộc đối tượng quản lý về tổ chức, biên chế của tỉnh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, tiêu biểu trong các phong trào thi đua, góp phần tích cực trong xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh tặng vào dịp tổng kết năm.

Tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của nhiệm kỳ trước vào dịp đại hội nhiệm kỳ mới của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp cấp tỉnh hoặc sơ kết, tổng kết thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ, ban, ngành, tỉnh đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

Tập thể lập thành tích xuất sắc đột xuất, vượt kế hoạch một nhiệm vụ đặc biệt, quan trọng, đột xuất do tình giao; có thành tích xuất sắc đột xuất trong đấu tranh các chuyên án lớn về phòng, chống tội phạm; có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống, khắc phục thiên tai, hỏa hoạn, tìm kiếm cứu nạn, rà phá bom mìn, vật liệu nổ; bảo vệ tài sản của Nhà nước, của Nhân dân, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

Tập thể đoạt giải trong các kỳ thi, hội thi, hội diễn quốc tế, khu vực và giải nhất, giải nhì và tương đương tại các kỳ thi, hội thi, hội diễn cấp quốc gia.

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

Tập thể có thành tích xuất sắc có đóng góp tích cực cho sự phát triển của ngành, của tỉnh khi tổ chức kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống là các năm tròn (là năm có chữ số cuối cùng là "0") của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức kinh tế; các tổ chức Hội cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

Tập thể có phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tập thể ngoài tỉnh có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh.

Tập thể có đóng góp bằng tiền, vật chất, công sức phục vụ các chương trình, mục tiêu trọng điểm, phong trào từ thiện xã hội trên địa bàn tỉnh có trị giá từ 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) trở lên cho 01 dự án, công trình hoặc 01 lần tài trợ.

d) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể.

đ) Tặng cho doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh có thành tích đóng góp vào sự phát triển của địa phương cấp huyện hoặc tỉnh được cơ quan có thẩm quyền ghi nhận.

e) Tặng cho doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác hoặc tập thể, cá nhân thuộc doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác không thuộc phạm vi quản lý của tỉnh nhưng có thành tích đóng góp cho địa phương (tặng sau khi lấy ý kiến thống nhất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính và bộ, ngành quản lý về ngành, lĩnh vực của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác đó).

3. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc bộ, ban, ngành Trung ương có thành tích xuất sắc trong tham gia thi đua theo cụm thi đua, khối thi đua do tỉnh tổ chức.

4. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phát động khi sơ kết, tổng kết hằng năm và giai đoạn; có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét vào dịp sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua do bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương phát động; hộ kinh doanh có thành tích xuất sắc trong thực hiện chính sách thuế hằng năm;

b) Có thành tích đóng góp, hỗ trợ bằng nhiều hình thức như: công sức, đất đai, tài sản, tiền, hiện vật... cho địa phương, thực hiện phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phục vụ công tác an sinh xã hội, phát triển kinh tế, tổ chức các sự kiện chính trị quan trọng của tỉnh hoặc ủng hộ thông qua các đợt vận động chuyên đề do các ngành, các cấp trong tỉnh tổ chức có trị giá từ 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) trở lên cho 01 dự án, công trình hoặc 01 lần tài trợ, không vì mục đích vụ lợi cá nhân được cấp có thẩm quyền công nhận.

7. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài có thành tích đóng góp trong xây dựng, củng cố tình đoàn kết, hữu nghị, hợp tác, trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh.

8. Tập thể hoặc cá nhân tham gia nhiều phong trào thi đua chuyên đề có thời gian từ 03 năm trở xuống thì trong một năm chỉ xét đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen một lần. Trong năm, tập thể, cá nhân đã được Chủ

tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng thành tích chuyên đề thì không tiếp tục xét khen thưởng thành tích công tác năm; ưu tiên khen thưởng tập thể nhỏ, cá nhân người lao động trực tiếp.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen thưởng thành tích công trạng đạt tỷ lệ từ 40% trở lên cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; khen thưởng thành tích chuyên đề chỉ khen thưởng cho tập thể, cá nhân trực tiếp tham gia phong trào thi đua chuyên đề.

Điều 9. Giấy khen của Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh và tương đương

Giấy khen của Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh và tương đương để tặng cho cá nhân, tập thể chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương đạt tiêu chuẩn:

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:
 - a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
 - b) Có thành tích được bình xét trong các phong trào thi đua của đơn vị khi sơ kết, tổng kết phong trào;
 - c) Có thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời;
 - d) Có sáng kiến, đề tài, đề án khoa học được áp dụng mang lại hiệu quả cao trong công tác tại đơn vị, được nhân rộng để các cá nhân khác cùng thực hiện.
2. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:
 - a) Hoàn thành tốt trở lên các nhiệm vụ được giao hàng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị phát động;
 - b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua chuyên đề do cơ quan, đơn vị phát động;
 - c) Lập được thành tích đột xuất có ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

Điều 10. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn:

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn:
 - a) Trong năm được cơ quan có thẩm quyền đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên tại cơ quan, đơn vị; tham gia tích cực, có hiệu quả các hoạt động của tổ chức Đảng, đoàn thể tại cơ quan, đơn vị được tổ chức suy tôn đề nghị khen thưởng vào dịp tổng kết;
 - b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do các cấp phát động vào dịp sơ kết, tổng kết;

c) Có thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời;

d) Tham gia thi đoạt giải thưởng (nhất, nhì hoặc tương đương) trong các kỳ thi, cuộc thi, hội diễn, liên hoan do cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương tổ chức hoặc đạt giải ba trở lên tại các cuộc thi do các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức mà chưa được khen thưởng hoặc những người trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện có nhiều cá nhân đạt các giải nêu trên. Trong trường hợp cá nhân đạt giải cao ở nhiều nội dung; người trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện có vận động viên, học sinh... đoạt nhiều giải trong một kỳ thi, hội thi, hội diễn thì chọn thành tích cao nhất để xét khen thưởng.

đ) Có sáng kiến, đề tài, đề án khoa học được áp dụng mang lại hiệu quả cao trong công tác tại đơn vị, được nhân rộng cho các cá nhân khác cùng thực hiện.

2. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hàng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các thành viên trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất được công nhận có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn cấp huyện;

c) Có thành tích xuất sắc đạt giải nhất tại các kỳ thi, cuộc thi, hội diễn, liên hoan... do cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trở lên tổ chức mà chưa được khen thưởng.

3. Giấy khen để tặng cho hộ gia đình đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do các cấp phát động, có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi đối với địa phương.

b) Có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) trở lên trên một năm, không vì mục đích vụ lợi cá nhân được địa phương ghi nhận.

4. Giấy khen để tặng cho nông dân, người lao động đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Tích cực tham gia các phong trào thi đua do địa phương phát động, có sự tương trợ giúp đỡ nông dân, người lao động khác;

b) Trong lao động, sản xuất đạt được những kết quả vượt trội so với mặt bằng tại địa phương cần biểu dương nêu gương.

5. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để tặng cho tập thể, cá nhân ngoài địa phương cấp huyện có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương.

6. Trong một năm, tập thể hoặc cá nhân tham gia nhiều phong trào thi đua chuyên đề chỉ đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen một lần. Trong năm, tập thể, cá nhân đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng thành tích chuyên đề thì không tiếp tục xét khen thưởng thành tích

công tác năm. Ưu tiên khen thưởng tập thể nhỏ, các nhân người lao động trực tiếp: khen thưởng thành tích công trạng đạt tỷ lệ từ 60% trở lên cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; khen thưởng thành tích chuyên đề chỉ khen thưởng cho tập thể, cá nhân trực tiếp tham gia phong trào thi đua chuyên đề.

Điều 11. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình, nông dân, người lao động đạt tiêu chuẩn:

1. Cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Trong năm được cơ quan có thẩm quyền đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên tại cơ quan, đơn vị.

b) Tham gia đầy đủ, đạt nhiều thành tích trong các phong trào thi đua do địa phương phát động hoặc cá nhân có sáng kiến được áp dụng có hiệu quả cao tại cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời.

2. Tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hàng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các thành viên trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

b) Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu dẫn đầu trong phong trào thi đua do cấp xã phát động;

c) Có thành tích xuất sắc, đột xuất có ảnh hưởng một trong các lĩnh vực của địa phương cấp xã.

3. Hộ gia đình đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước là điển hình tiêu biểu cần được biểu dương, nhân rộng;

b) Tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có phạm vi ảnh hưởng đối với địa phương hoặc có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) trở lên trên một năm.

4. Nông dân, người lao động đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước là điển hình tiêu biểu của địa phương;

b) Tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có sự tương trợ giúp đỡ nông dân, người lao động khác;

c) Trong lao động, sản xuất đạt được những kết quả vượt trội so với mặt bằng tại địa phương cần biểu dương nêu gương;

d) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có ảnh hưởng trong địa phương.

Điều 12. Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã.

Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã tặng cho cán bộ, công nhân,

nhân viên và tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn:

1. Giấy khen để tặng cho cán bộ, công nhân, nhân viên đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt trở lên các nhiệm vụ, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao hàng năm;

b) Có sáng kiến, thành tích nâng cao được hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị;

c) Lập được thành tích đột xuất có ảnh hưởng ở đơn vị.

2. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đoàn kết, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao hàng năm;

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào, chuyên đề thi đua do doanh nghiệp, hợp tác xã phát động, triển khai, thực hiện;

c) Lập được thành tích đột xuất có ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của doanh nghiệp, hợp tác xã;

d) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo của đơn vị.

Chương IV

THỦ TỤC, HỒ SƠ VÀ TRÁCH NHIỆM THẨM ĐỊNH KHEN THƯỞNG

Điều 13. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua đối với tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định Điều 34 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Hồ sơ các cơ quan cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức kinh tế đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh gửi đến Sở Nội vụ 01 bộ hồ sơ bản chính kèm theo các tệp tin điện tử của hồ sơ, trừ văn bản có nội dung bí mật Nhà nước.

3. Hồ sơ của các tổ chức, cá nhân đề nghị Thủ trưởng các cơ quan cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Giám đốc các doanh nghiệp tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, Lao động tiên tiến, Chiến sỹ thi đua cơ sở gửi đến tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức kinh tế 01 bộ hồ sơ bản chính kèm theo các tệp tin điện tử của hồ sơ (đối với tổ chức có đủ điều kiện để thực hiện văn bản điện tử) trừ văn bản có nội dung bí mật Nhà nước.

Điều 14. Hồ sơ, thủ tục xét tặng hoặc truy tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; tặng Giấy khen của cơ quan theo thẩm quyền

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Giấy khen của Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Giám đốc doanh nghiệp, Hợp tác

xã thực hiện theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

2. Hồ sơ các cơ quan cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức kinh tế đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng, truy tặng Bằng khen gửi đến Sở Nội vụ: 01 bộ hồ sơ bản chính kèm theo các tập tin điện tử của hồ sơ, trừ văn bản có nội dung bí mật Nhà nước.

3. Hồ sơ của các tổ chức, cá nhân đề nghị Thủ trưởng các cơ quan cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Giám đốc các doanh nghiệp tặng Giấy khen gửi đến tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức kinh tế 01 bộ hồ sơ bản chính kèm theo các tập tin điện tử của hồ sơ (đối với tổ chức có đủ điều kiện để thực hiện văn bản điện tử) trừ văn bản có nội dung bí mật Nhà nước.

4. Hồ sơ của tổ chức, cá nhân đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Giám đốc Hợp tác xã tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền gồm 01 bộ bản chính.

Điều 15. Trách nhiệm trong thẩm định thủ tục, hồ sơ khen thưởng

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Giám đốc các doanh nghiệp thuộc khối thi đua của tỉnh chịu trách nhiệm đánh giá thành tích, xác nhận thành tích, thủ tục và nội dung hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh gồm: Hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị để thẩm định quy trình, hồ sơ, thành tích hoặc lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương để phục vụ công tác thẩm định thành tích và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định hồ sơ, thành tích của các tổ chức, cá nhân trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc đề nghị cấp Nhà nước khen thưởng. Các cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm cho ý kiến và chịu trách nhiệm về nội dung cho ý kiến.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo quy định.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác trên địa bàn tỉnh trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng; xây dựng quy định thực hiện công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác; phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến. Quy định

các hình khen thưởng khác phù hợp đối với cá nhân, tập thể để kịp thời nêu gương tốt trong lao động, học tập, công tác, chiến đấu và động viên phong trào thi đua thuộc phạm vi quản lý nhưng không trái với quy định của pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng. Khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng trên cơ sở đối tượng, tiêu chuẩn quy định; đánh giá thành tích của tập thể, cá nhân và chịu trách nhiệm về việc đề nghị khen thưởng.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan:

a) Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc lập báo cáo thành tích, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng; có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ các hiện vật khen thưởng.

3. Các cơ quan thông tấn, báo chí của tỉnh có trách nhiệm tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của tỉnh về thi đua, khen thưởng; thường xuyên đăng tải khẩu hiệu, nội dung thi đua; phổ biến, nêu gương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, các gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua; tuyên truyền phản ánh kết quả đạt được của phong trào thi đua và công tác khen thưởng; kịp thời phản ánh, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

4. Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện Quy định này đảm bảo theo đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; đồng thời có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các cấp, các ngành, các đơn vị, địa phương thực hiện Quy định này; định kỳ (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Sở Nội vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp triển khai thực hiện nghiêm Quy định này./.